TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 340/2016/DS-ST
Ngày : 13/9/2016
V/v : Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ ,THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiển

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nghiêm Thị Nguyên

2/ Ông Nguyễn Văn Hoàng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú : Bà Đặng Thị Thu Hương – kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 09 năm 2016 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh để xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 21/2016/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2016 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2016/QĐST-DS ngày 01 tháng 08 năm 2016 và quyết định hoãn phiên tòa số 139/QĐST-DS ngày 23/8/2016 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng GSDSDFGFDF

Trụ sở : Tầng 1-7, tòa nhà HFGHô, số 72 phố HFGH, phường Trần FGH, quận FGHGiếm, Tp.HFGHGF

Người đại diện theo ủy quyền : bà HFGFH – sinh năm 1993

(văn bản ủy quyền số 249/2016/UQ-GĐK-TDTD ngày 20/01/2016)

Bị đơn : Ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG – sinh năm 1974

Địa chỉ : 87/32 HFGH, phường HGỳ, quận GHG,Tp.HGFHGF

Tại phiên tòa, bà HFGFH– có mặt, ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG – vắng mặt

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 11 năm 2015 và tại các buổi phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng GSDSDFGFDF bà HFGFH trình bày: Ngân hàng GSDSDFGFDF và ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG có ký kết giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131024-500000-0071 ngày 25/10/2013 KGK00053-730178 với số tiền vay là 189.000.000 đồng. Mục đích vay : tiêu dùng, lãi suất 2.91%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng. Ngân hàng GSDSDFGFDF yêu cầu ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG phải thanh toán toàn bộ số nợ vay gồm tiền gốc và lãi trong hạn. Thời hạn thanh toán : một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG trình bày : ông xác nhận giữa ông và Ngân hàng GSDSDFGFDF có ký kết hợp đồng tín dụng theo phương thức là tín chấp số 20131024-500000-0071 ngày 25/10/2013 KGK00053-730178 với số tiền vay là 189.000.000 đồng. Mục đích vay : tiêu dùng, lãi suất 2.91%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng.

Ông yêu cầu cho ông được thanh toán hết số nợ gốc tính tới ngày 16/03/2016 là 166.500.000 đồng chậm nhất vào ngày 16/12/2016, về tiền lãi và tiền phạt đề nghị Ngân hàng giảm cho ông.

Tại phiên tòa hôm nay : nguyên đơn Ngân hàng GSDSDFGFDF có người đại diện theo ủy quyền bà HFGFH vẫn giữ nguyên yêu cầu đã trình bày : Tính tới ngày 13/9/2016, số tiền ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG còn nợ Ngân hàng GSDSDFGFDF gồm : tiền gốc là 166.438.943 đồng, tiền lãi trong hạn là 83.741.272 đồng. Do hoàn cảnh ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG khó khăn nên Ngân hàng GSDSDFGFDF không tính lãi chậm trả đối với số nợ vay của ông. Nay, Ngân hàng GSDSDFGFDF yêu cầu ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG thanh toán toàn bộ số tiền nợ tính tới ngày 13/9/2016 là 250.180.215 đồng gồm tiền gốc là 166.438.943 đồng, tiền lãi trong hạn là 83.741.272 đồng.Thời hạn thanh toán làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến : việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 51, Điều 63, Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 220 và Điều 239 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 . Việc Tòa thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền , đúng quan hệ tranh chấp và về thu thập chứng cứ , xác định đúng tư cách đương sự. Việc tham gia hỏi tại phiên tòa của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG hiện đang cư ngụ tại địa chỉ 87/32 Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Tp.HCM. Ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG xác nhận có ký biên bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131024-500000-0071 ngày 25/10/2013 KGK00053-730178 với Ngân hàng GSDSDFGFDF với số tiền vay là 189.000.000 đồng, mục đích vay : tiêu dùng, lãi suất 2.91%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do ngày 10/12/2015, nguyên đơn Ngân hàng GSDSDFGFDF nộp đơn khởi kiện ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG tại Tòa án nhân dân quận Tân Phú nên thời hiệu khởi kiện được tính theo đúng quy định tại Điều 159 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 được sửa đổi, bổ sung năm 2011.

* Về thủ tục vắng mặt bị đơn : Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG theo đúng quy định tại Điều 177, Điều 196, Điều 208, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

* Xét về yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng GSDSDFGFDF : Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng GSDSDFGFDF yêu cầu ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG thanh toán toàn bộ số tiền nợ tính tới ngày 13/9/2016 là 250.180.215 đồng gồm tiền gốc là 166.438.943 đồng, tiền lãi trong hạn là 83.741.272 đồng.Thời hạn thanh toán làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ngân hàng GSDSDFGFDF không tính lãi chậm trả đối với số nợ vay của ông. Thời hạn thanh toán : một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy : Giữa Ngân hàng GSDSDFGFDF và ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG đã ký kết hợp đồng tín dụng theo phương thức là tín chấp số 20131024-500000-0071 ngày 25/10/2013 KGK00053-730178 với số tiền vay là 189.000.000 đồng, mục đích vay : tiêu dùng, lãi suất 2.91%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng đúng quy định theo Điều 388, Điều 389 Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng, ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG là bên đã vi phạm hợp đồng cụ thể là không trả nợ gốc và nợ lãi đúng hạn theo quy định trong hợp đồng. Từ đó dẫn đến việc Ngân hàng GSDSDFGFDF nộp đơn khởi kiện ông tại Tòa án. Ngày 16/3/2016 ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG có trình bày yêu cầu sẽ thanh toán hết nợ gốc chậm nhất vào ngày 16/12/2016, yêu cầu giảm tiền lãi và tiền phạt cho ông. Tuy nhiên, người đại diện theo ủy

quyền của nguyên đơn Ngân hàng GSDSDFGFDF cho biết ông không có đơn trình lãnh đạo Ngân hàng để xem xét về việc giảm tiền lãi và tiền phạt nhưng Ngân hàng GSDSDFGFDF vẫn tự nguyện giảm lãi cho ông và không tính lãi chậm trả đối với số nợ vay của ông. Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng GSDSDFGFDF về việc không tính lãi chậm trả đối với số nợ vay của ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG. Căn cứ vào Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng nên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

* Về án phí dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án thì bị đơn ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng GSDSDFGFDF không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng : khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 177, Điều 196, Điều 208, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 159 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 được sửa đổi, bổ sung năm 2011. Điều 388, Điều 389 Bộ luật dân sự năm 2005. Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí

Xử : Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng GSDSDFGFDF

- Buộc ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG thanh toán toàn bộ số nợ tính đến ngày 13/9/2016 cho Ngân hàng GSDSDFGFDF theo đồng tín dụng số 20131024-500000-0071 ngày 25/10/2013 KGK00053-730178 là 250.180.215 đồng gồm tiền gốc là 166.438.943 đồng, tiền lãi trong hạn là 83.741.272 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng GSDSDFGFDF về việc không tính lãi chậm trả đối với số nợ vay của ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG.

- Ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh kể từ ngày 14/9/2016 theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên đã thỏa thuận trong biên bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131024-500000-0071 ngày 25/10/2013 KGK00053-730178 tính trên số nợ gốc cho đến khi trả hết nợ.

Thời hạn thanh toán : khi án có hiệu lực pháp luật

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền

Về án phí Dân sự sơ thẩm : Ông GHSDFGSDFGSDFGSDFG phải nộp số tiền 12.509.000 đồng .

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 9.270.795 (chín triệu hai trăm bảy mươi nghìn bảy trăm chín mươi lăm) đồng theo biên lai thu số 0002007, ngày 11/01/2016 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh cho Ngân hàng GSDSDFGFDF

Về quyền kháng cáo : Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hiển